

## Kỹ thuật tự sự trong tiểu thuyết *Cõi nhân gian* của Nguyễn Phúc Lộc Thành

Nguyễn Thị Thu Hiền\*

Trường Trung học phổ thông An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh

Email: hien8877160@gmail.com

Ngày nhận bài: 03/4/2023; Ngày sửa bài: 23/6/2023; Ngày duyệt đăng: 30/6/2023

### Tóm tắt

Lý thuyết tự sự học được quan tâm ở Việt Nam từ đầu những năm 2000 và nhanh chóng trở thành hướng nghiên cứu đầy tiềm năng trong văn học. Đầu năm 2022, tiểu thuyết *Cõi nhân gian* của Nguyễn Phúc Lộc Thành với nội dung phản ánh bức tranh xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XX - đầu thế kỷ XXI đã gây được tiếng vang trên văn đàn. Bài viết đưa ra cái nhìn khái quát và những đánh giá về bộ tiểu thuyết này dựa trên các phương diện lý thuyết tự sự học: (1) Người kể chuyện và điểm nhìn tự sự; (2) Tổ chức kết cấu và cách xây dựng nhân vật trong tác phẩm. Hướng tiếp cận là cơ sở khẳng định những giá trị thẩm mỹ và dấu ấn riêng về phương diện biểu hiện nghệ thuật, góp phần định vị tác phẩm trong nền văn học Việt Nam đương đại.

**Từ khóa:** nghệ thuật tự sự, người kể chuyện, điểm nhìn tự sự, kết cấu, nhân vật

### Narrative technique in “*Coi nhan gian*” of Nguyen Phuc Loc Thanh

Nguyen Thi Thu Hien\*

An Lac High School, Ho Chi Minh City

Correspondence: hien8877160@gmail.com

Received: 03/4/2023; Revised: 23/6/2023; Accepted: 30/6/2023

### Abstract

Narrative theory has been interesting in Vietnam since the early 2000s and quickly became a potential research direction in literature. In early 2022, the novel "Coi Nhan Gian" by Nguyen Phuc Loc Thanh with the content reflecting the picture of Vietnamese society at the end of the 20th century - the beginning of the 21<sup>st</sup> century has resonated in the literature. The article gives an overview and evaluation of this novel based on the aspects of narrative theory: (1) Narrator and narrative point of view; (2) Structure organization, and character building in the work. The approach is the basis for affirming the aesthetic values and own imprints in terms of artistic expression, contributing to the positioning of the work in contemporary Vietnamese literature.

**Keywords:** narrative art, narrator, narrative point of view, structure, character

\* Học viên cao học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

\* Graduate student, Ho Chi Minh City University of Education.

## 1. Các phương diện lựa chọn ứng dụng lý thuyết tự sự học trong phân tích tiểu thuyết *Cõi nhân gian* của Nguyễn Phúc Lộc Thành

Tiểu thuyết *Cõi nhân gian* gồm tám tập được xuất bản vào đầu năm 2022 đã tạo được gây được chú ý cho bạn đọc và các nhà nghiên cứu. Phan Đình Minh (2022) đã nhận xét *Cõi nhân gian* là một bộ tiểu thuyết từ “*thuở manh nha vật vã chuyển mình xã hội, với đầy rẫy đau thương mát mát ban đầu hòa nhập kinh tế thị trường của đất nước ta*”. Phùng Gia Thế (2023) gọi *Cõi nhân gian* là một “ca” đặc biệt vì đi ngược xu thế tiểu thuyết ngắn, “*một cuộc vượt thoát làm thay đổi nhận thức của bạn đọc về bản chất của tiểu thuyết, và đó cũng là một sự dũng cảm, một thành công đáng kể của nhà văn*”. Những nhận xét trên cho thấy sự hấp dẫn về nội dung và nghệ thuật của bộ tiểu thuyết này.

Tự sự học vốn là một nhánh của thi pháp học hiện đại, có tiền thân là trường phái hình thức Nga. Mãi đến năm 1969, Todorov đề xuất tên gọi tự sự học, từ đó ngành khoa học này mới có tên gọi chính thức và trở thành ngành nghiên cứu độc lập (Trần Đình Sử, 2007: 11). Hiện nay, lý thuyết về tự sự học rất phong phú và đa dạng với nhiều quan điểm và yếu tố khác nhau như người kể chuyện, kết cấu, thời gian tự sự, giọng điệu, ... Bên cạnh các hướng nghiên cứu khác, việc nghiên cứu tác phẩm văn xuôi tự sự theo lý thuyết tự sự học vẫn là một hướng nghiên cứu đầy tiềm năng, với khả năng phát hiện và gợi mở nhiều vấn đề mới lạ và lý thú trong tác phẩm.

Tuy nhiên, khi áp dụng lý thuyết tự sự học vào một tác phẩm cụ thể cần phải cân

nhắc lựa chọn các yếu tố làm nổi bật đặc sắc của tác phẩm đó. Dựa trên lý thuyết tự sự học và những đặc trưng của tiểu thuyết *Cõi nhân gian*, hai khía cạnh sau được lựa chọn để phân tích: (1) Người kể chuyện ngôi thứ nhất và ảnh hưởng của nó đến điểm nhìn của tiểu thuyết; (2) Cách tổ chức kết cấu theo thời gian tuyến tính, truyện trong truyện và nghệ thuật xây dựng nhân vật đặc sắc.

Đối với vấn đề thứ nhất, lý thuyết tự sự học quan tâm đặc biệt đến người kể chuyện - người chi phối và tổ chức cả câu chuyện. Người kể chuyện này sẽ liên quan mật thiết đến điểm nhìn tự sự trong tác phẩm. Người kể chuyện ngôi thứ nhất xuyên suốt trong *Cõi nhân gian* là Thiên Hương đã góp phần quan trọng làm nên thành công của tiểu thuyết. Việc nghiên cứu người kể chuyện sẽ đưa đến những phát hiện lý thú trong cách dẫn dắt câu chuyện của nhà văn.

Đối với vấn đề thứ hai, nghiên cứu tự sự học nghiên cứu kỹ thuật trần thuật của người kể chuyện. Cùng một cốt truyện nhưng mỗi nhà văn sẽ có cách sắp xếp ý tưởng khác nhau, điều đó liên quan trực tiếp đến vấn đề kết cấu của tác phẩm. Bên cạnh đó, một bộ tiểu thuyết dài hơn 2600 trang với nhiều nhân vật xuất hiện ở nhiều thời điểm khác nhau thì việc xây dựng các nhân vật rất quan trọng. Có những nhân vật xuất hiện dày đặc, có những nhân vật “chết yểu” từ tập đầu tiên hay những nhân vật chỉ xuất hiện thoáng qua nhưng vẫn để lại dấu ấn trong lòng người đọc.

Hiện tại vẫn chưa có những công trình nghiên cứu công phu về bộ tiểu thuyết này. Lựa chọn lý thuyết tự sự học, bài viết khắc họa và làm rõ các yếu tố tự sự, chức năng của các yếu tố đó trong việc làm nên thành

công của tác phẩm, từ đó thấy được giá trị của tiểu thuyết *Cõi nhân gian* về phương diện nghệ thuật. Việc nghiên cứu tác phẩm dựa trên lý thuyết tự sự học sẽ góp phần khám phá đầy đủ hơn những giá trị của tác phẩm và nỗ lực của tác giả, để có thể xem tác phẩm là một đóng góp cho sự cách tân kỹ thuật tự sự của thể loại tiểu thuyết trong văn học Việt Nam đương đại, làm nguồn tư liệu để tiếp tục các nghiên cứu có liên quan về sau.

## 2. Người kể chuyện và điểm nhìn tự sự

### 2.1. Người kể chuyện

Người kể chuyện là một nhân tố không thể thiếu trong thể loại tiểu thuyết. Người kể chuyện là thuật ngữ chỉ “*nhân vật đóng vai trò chủ thể của lời kể chuyện, là người đứng ra kể trong tác phẩm văn học*” (Đỗ Đức Hiểu và cộng sự, 2004: 1239). “Anh ta” là người mà tác giả tạo ra để tổ chức câu chuyện và thể hiện thông điệp tác giả muốn độc giả hướng tới. Chính vì vậy, không thể đồng nhất tác giả và người kể chuyện. Người kể chuyện được chia thành hai dạng: Người kể chuyện ngôi thứ nhất - người kể chuyện xưng “tôi” - là nhân vật tham gia trong câu chuyện hoặc chứng kiến câu chuyện đó; Người kể chuyện ngôi thứ ba - người kể chuyện không xưng “tôi” và không tham dự vào câu chuyện. Nguyễn Mạnh Quỳnh đã dẫn lại các chức năng của người kể chuyện: *chức năng trần thuật, chức năng đạo diễn, chức năng giao liên, chức năng chứng thực và chức năng tư tưởng* (Nguyễn Mạnh Quỳnh, 2006: 73). Khi nghiên cứu tiểu thuyết *Cõi nhân gian* theo lý thuyết tự sự học, yếu tố người kể chuyện đóng vai trò trung tâm chi phối câu chuyện được quan tâm hàng đầu.

Với *Cõi nhân gian*, Nguyễn Phúc Lộc

Thành trung thành với ngôi kể thứ nhất từ đầu đến cuối bộ tiểu thuyết. Thiện Hương, người kể chuyện xưng “tôi” cũng là nhân vật chính của thiên truyện đã kể về chính cuộc đời đầy thăng trầm của mình. Xuyên suốt tám tập của *Cõi nhân gian*, chúng ta được sống cùng tâm trạng của người kể chuyện. Đó là tâm trạng thấp thỏm sợ bị anh Yên phát hiện sau mỗi lần quan hệ với cô Thảo, lo lắng chờ kết quả xét nghiệm HIV sau khi quan hệ với cô Bảo hay căng thẳng khi tính mạng, tự do và sự nghiệp của mình bị đe dọa bởi tên Sinh, ... Bên cạnh đó, những đoạn độc thoại nội tâm thể hiện tâm trạng tra vấn, hoài nghi phức tạp của người kể chuyện “*Liệu đây có phải là một quyết định hèn nhát không nhỉ? Tôi trốn chạy, tôi là kẻ đào thoát ư? Đúng. Tôi đang ruồng bỏ những chức quyền lũng lộng, những bạc tiền xa hoa, những con phù du được cái trên những chiếc phôi-tơi nhóp nhơ nơi phòng làm việc*” [14]. “*Mà ác là gì nhỉ? Có ai định nghĩa đúng được khái niệm cái ác hay không? Ông Tám, bà Tám có phải là người ác không? Anh Quang, anh Yên có phải là mẫu người ác hay không? Hay những chị Thảo, cô Hoan, cô Tú, những con Hương, ông Công, bà Hoài, thậm chí ngay chính em và tôi, cũng đang là một dạng của cái ác?*” [15]. Và những câu hỏi mãi chưa có lời giải đáp của người kể “*Và tôi tự hỏi, liệu có phải, giỏi ạ, cái ác tiềm ẩn trong tôi, giờ đây, đang có phần thắng thế cái thiện lương ngàn đời mà cha mẹ tôi đã để lại?*” [16].

Người kể chuyện được nhà văn dành cho rất nhiều đất diễn, anh ta được tự do bộc lộ sự phức tạp vốn có của một con người với những mặt đối lập. Thiện Hương rất nhiều lần không làm chủ được bản thân để xảy ra quan hệ với các nhân vật nữ như cô Thảo,

chị San, cô Bảo, cô Hoan, ... nhưng lại không phải là người bị dục vọng làm cho mờ mắt. Sau mỗi lần như vậy, anh ta luôn cảm thấy ăn năn, hối hận, tự trách bản thân, lý trí dần quay lại để lên tiếng tìm cách rời khỏi những mối quan hệ nguy hiểm đó. Và Thiện Hương rất nhiều lần dùng phong bì, những chiếc đồng hồ đắt tiền như một “chất bôi trơn”, một “món ăn truyền thống” để giải quyết các vấn đề trong công việc cũng như sẵn sàng nhận phong bì từ người khác nhưng anh ta lại không bị thế lực đồng tiền làm cho biến chất. Sau khi trải qua nhiều cảm dỗ chôn quan trường, nhân vật Thiện Hương chọn cách viết đơn xin nghỉ việc khi cơ hội thăng quan tiến chức đang mở ra xán lạn phía trước.

Bên cạnh việc kể lại những sự việc xảy ra trực tiếp với bản thân, người kể chuyện ngôi thứ nhất trong *Cõi nhân gian* còn đóng vai trò là người quan sát mọi sự việc xảy ra và thuật lại theo lời của mình. Bên cạnh việc trần thuật khách quan, người kể chuyện còn lồng vào đánh giá chủ quan của mình về sự việc, nhân vật một cách khéo léo và tự nhiên “*Chị Vân đi làm đều đặn, đã sắm sửa một số quần áo mới, bộ nào trông cũng đẹp và duyên dáng... Cô Bảo ít sắm sửa hơn, vẫn thường hay mặc bộ đồ Nam Mỹ, tuy nhiên có thêm vài bộ váy mới. Chị Trung Anh được tặng thêm hai mươi ngàn một tháng. Chị thường xuyên nhìn tôi với con mắt biết ơn*” [1].

Cuối cùng, người kể chuyện trong tiểu thuyết *Cõi nhân gian* còn là người tổ chức tự sự. Trong *Cõi nhân gian*, tất cả các nhân vật và sự kiện đều phải thông qua người kể - nhân vật Thiện Hương. Người kể chuyện đóng vai trò như một sợi chỉ đỏ xuyên chuỗi các sự việc với nhau, đồng thời xuyên chuỗi

cuộc đời và biến cố của nhân vật phụ quanh nhân vật chính. Dù nhân vật đó là chính hay phụ, xuất hiện ít hay nhiều, dù sự kiện đó lớn hay nhỏ đều có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến người kể chuyện. Chính vì vậy, người kể chuyện đóng vai trò cực kỳ quan trọng làm nên thành công của bộ tiểu thuyết này.

## 2.2. Điểm nhìn tự sự

Phương Lựu đã tổng hợp một hệ thống tiêu điểm (điểm nhìn tự sự) gồm: *phi tiêu điểm, nội tiêu điểm và ngoại tiêu điểm* (Phương Lựu, 2008: 190-195). Trần Đình Sử định nghĩa điểm nhìn nghệ thuật là “*điểm xuất phát của một cấu trúc nghệ thuật, hơn thế nữa là một cấu trúc tiềm ẩn được người đọc tiếp nhận bằng thao tác suy ý từ các mối quan hệ phức hợp giữa người kể và văn bản, giữa văn bản và người đọc văn bản, giữa người kể và người đọc hàm ẩn*” (Trần Đình Sử, 2007: 96). Việc xác định điểm nhìn nghệ thuật (The point of view) trong tác phẩm vốn dĩ rất phức tạp.

Tiểu thuyết *Cõi nhân gian* được kể ở điểm nhìn bên trong, điểm nhìn bên ngoài và có sự hòa phối điểm nhìn để làm cho câu chuyện trở nên hấp dẫn, lôi cuốn hơn.

### 2.2.1. Điểm nhìn bên trong

Điểm nhìn bên trong được kể “*xuyên qua cảm nhận của nhân vật*” (Trần Đình Sử và cộng sự, 2015: 48). Ưu thế của điểm nhìn bên trong là khả năng khai thác diễn biến tâm trạng bên trong của nhân vật. Trong *Cõi nhân gian*, người kể chuyện xưng “tôi” với điểm nhìn bên trong đã tự bộc bạch, tâm sự về cuộc đời mình. Những cảm nhận của Thiện Hương khi đứng trước chị Thảo được kể lại một cách chi tiết thông qua cảm nhận của các giác quan và chỉ có điểm nhìn bên trong mới giúp người kể chuyện đưa những

cảm giác chân thực đó đến với người đọc “*Lại thấy mùi nước hoa trên cơ thể chị, như cánh tay của quý, cứ ghì lấy khứu giác của tôi, mà siết*” [8]; “*Nhưng mỗi lần, cứ nhắm mắt lại, là màu da phù dung, hơi thở nồng và mùi hương cỏ nhục, từ cơ thể chị cứ ngòm ngòm trong tâm tưởng, nó ngồn ngộn và ấm áp, lẩn át hoàn toàn mọi thứ khác có trên cuộc đời này*” [9]. Với điểm nhìn bên trong, người kể chuyện tự do thể hiện suy tư của bản thân và đối thoại với chính mình “*Không! Không thể cứ im lặng mà nhìn cái ác hoành hành, trong những người thân thiết xung quanh tôi, hoặc có khi, nó đang âm thầm mà dữ dội, ở ngay chính trong xác thân mình thế này*” [17].

Bên cạnh điểm nhìn bên trong của Thiện Hương, nhà văn còn di chuyển sang điểm nhìn bên trong của các nhân vật khác, song chủ yếu vẫn được kể theo góc nhìn của Thiện Hương. Người kể chuyện đặt mình vào hoàn cảnh của nhân vật để thay họ nói lên tiếng lòng của mình hoặc để họ tự bày tỏ tình cảm bằng những đoạn đối thoại đầy tâm trạng. Qua điểm nhìn bên trong, người đọc thấu cảm được những mâu thuẫn, nỗi buồn, đau khổ u uất của những con người đang ngày ngày đấu tranh để níu giữ thiên lương trước cuộc đời đầy giông bão.

Mặt khác, cốt truyện lấy chất liệu từ hiện thực cuộc sống xã hội Việt Nam thời điểm bắt đầu đổi mới đến khoảng năm 2009. Cuộc sống bẽ bộn, đầy phức tạp trong một giai đoạn đất nước đang chuyển mình mạnh mẽ để hội nhập là cảm hứng sáng tác của thiên tiểu thuyết. Trong bối cảnh ngồn ngộn những sinh hoạt “tranh tối, tranh sáng” đan xen vào nhau, điểm nhìn bên trong sẽ giúp cho tác phẩm có cái nhìn sâu hơn, thật hơn và toàn diện hơn để có thể lột

tả hết chuyển động của đời sống và con người. Chính vì vậy, điểm nhìn bên trong đi vào thế giới nội tâm của các nhân vật và là một trong những yếu tố làm nên thành công của tiểu thuyết *Cõi nhân gian*.

### 2.2.2. Điểm nhìn bên ngoài

Bên cạnh điểm nhìn bên trong, nhà văn còn xây dựng người kể chuyện đứng ra ngoài, đóng vai trò là đạo diễn để tổ chức diễn biến câu chuyện qua lời kể. Điểm nhìn bên ngoài khi “*người kể trần thuật, miêu tả sự vật từ phía bên ngoài nhân vật, kể những điều nhân vật không biết*” (Trần Đình Sử, 2015: 48). Người kể chuyện Thiện Hương bên cạnh việc tham gia vào câu chuyện với vai trò chính thì nhiều lúc anh đứng ra ngoài để kể lại câu chuyện. Anh ta không giành quyền kể câu chuyện mà thường xuyên trao quyền cho các nhân vật tự kể về cuộc đời họ. Nó tạo sự bình đẳng cho các tiếng nói chứ không trao quyền hành tối cao cho người kể chuyện.

“Tôi” không phải là kiểu người kể chuyện biết hết, ban phát thông tin mà cùng với các nhân vật khác đi tìm kiếm sự thật. Chính điều này làm nên sức hấp dẫn cho thiên truyện vì người đọc bị cuốn theo diễn biến câu chuyện, người đọc cùng bất ngờ, hồi hộp cùng người kể chuyện. Người kể chuyện chỉ mô tả lại những gì họ nhìn thấy, nghe thấy. Một trong những biểu hiện của điểm nhìn bên ngoài là người kể chuyện không tường thuật hay lược thuật những tin nhắn, thư từ giữa các nhân vật mà thường kể lại trực tiếp, chính xác chúng. Những tin nhắn vụng trộm của chị Thảo với anh Yên, cô Tú hay chị San gửi cho Hương, ... đều được ghi lại nguyên văn không thêm thắt hay diễn giải, tất cả để cho người đọc cảm nhận sự khách quan của câu chuyện. Hàng

loạt những tin nhắn anh Yên gửi cho chị Thảo được chuyển tiếp cho Thiện Hương thay cho lời kể chuyện “*Ngay mung mot thang nam toi, anh se là Pho chủ tịch UBND Lien thanh pho roi...*” [11]; “*Dem qua nam ben con vo gia ma mo thay dang om em ngu...*” [12]; “*Anh them em vo cung...*” [13]. Những tin nhắn được ghi lại không dấu vì đầu thế kỷ XX, người dân đa số đều dùng tin nhắn không dấu để nhanh và tiết kiệm. Những tin nhắn thể hiện cảm xúc chân thực của anh Yên, không bị chi phối bởi tâm trạng của người kể chuyện.

Việc kết hợp với điểm nhìn bên ngoài là hợp lý vì nội tâm của con người vốn phức tạp, người kể chuyện còn chưa hiểu hết anh ta thì tham vọng nhìn thấu hết bên trong của tất cả nhân vật khác là bất khả thi. Cuộc đời này không đứng yên mà biến thiên liên tục, điểm nhìn bên ngoài sẽ gợi mở cho người đọc những suy nghĩ của riêng họ, tăng khả năng đồng sáng tạo của độc giả. Chính vì thế, điểm nhìn bên ngoài trong *Cõi nhân gian* giúp khả năng mở rộng nội dung tư tưởng và thế giới nhân vật của tác phẩm. Điểm nhìn này giúp tác phẩm dù sử dụng ngôi kể thứ nhất xuyên suốt vẫn có một sự khách quan nhất định khi kể về các sự việc và truyền tải được cái nhìn đa chiều hơn đến độc giả.

### 2.2.3. Sự hòa phối điểm nhìn

Một trong những đặc điểm của hậu hiện đại là điểm nhìn của người kể chuyện thường không cố định mà linh hoạt, uyển chuyển theo diễn biến của câu chuyện. Cùng với việc thay đổi quan niệm về hiện thực, văn học đương đại thường dùng kết hợp các điểm nhìn khi kể về một sự việc để cố gắng diễn tả hiện thực một cách khách quan như đúng bản chất của nó, mở ra cho

người đọc những tiềm năng lý giải câu chuyện khác nhau. Ứng với mỗi điểm nhìn, người đọc có thể đối thoại để tìm ra ý nghĩa khác của câu chuyện. Các điểm nhìn liên tục đối thoại với nhau, không chỉ giữa các nhân vật mà còn trong bản thân một nhân vật. Chính vì vậy, nhà văn thường xuyên kết hợp nhiều loại điểm nhìn trong tác phẩm. Ngay từ đầu thiên truyện, khi kể về việc thấy Lan lên xe của một người khác, người kể chuyện đã kể lại “*Mẹ tôi an ủi: Vợ vàng gì. Trai ba mươi chưa muộn!*”, “*Cha tôi rửa: Gái ấy là gái hoang. Tiếc làm gì!*”, “*Em tôi cãi: Nhưng anh Hương yêu chị ấy lắm*” [2]. Người kể chuyện Thiện Hương kể lại ba cách nhìn khác nhau về sự việc, vì vậy người đọc không bị dẫn dắt theo suy nghĩ của người kể chuyện mà có thể đưa ra suy nghĩ của mình, tăng hiệu quả đồng sáng tạo giữa người viết và độc giả.

Việc luân phiên liên tiếp lời giữa các nhân vật và lời của người kể chuyện làm cho điểm nhìn dịch chuyển linh hoạt giữa các nhân vật trong tiểu thuyết chứ không cố định ở nhân vật “tôi”. Khi ở điểm nhìn của “tôi”, chúng ta thấy một con người phức tạp đầy mâu thuẫn, vừa mơ hồ, hoài nghi về cuộc đời vừa khao khát hướng thiện. Khi ở điểm nhìn của cô Thảo, người kể chuyện cho chúng ta nhìn thấy bi kịch của nhân vật này khi không được là chính mình. Nhân vật Thảo khao khát hạnh phúc nhưng không thể tìm thấy điều đó nơi người chồng hợp pháp và bị trói buộc vào cuộc tình vụng trộm với anh Yên nhiều năm trời. Đến khi gặp được Hương, bằng sự ngưỡng mộ và tiếp nhận từ Hương, cô Thảo đã từng nhiều lần muốn chạy trốn cùng Hương. Khi Hương lo sợ và quyết định cắt đứt liên hệ với cô, Thảo bỏ về quê, đau khổ nhiều ngày

liền. Qua điểm nhìn đây, chúng ta thấy cô Thảo có phần đáng trách nhưng cũng đáng thương hơn khi vì tình yêu mà dẫn đến nhiều lần tâm trí bất ổn, lúc nhớ lúc quên. Anh Yên trước tình thế đó chọn cách rũ bỏ mối quan hệ với người tình nhiều năm một cách phũ phàng. Con gái cô Thảo hận, xích trói mẹ và thậm chí đối xử với mẹ mình không bằng một con vật. Hay qua điểm nhìn của bà Tám, ta nhận thấy một người đàn bà gan góc, mạnh mẽ nhưng cũng đầy tình yêu thương và tình người. Việc soi chiếu câu chuyện trên điểm nhìn của nhiều nhân vật khác nhau đã làm nên một trường thiên tiểu thuyết *Cõi nhân gian* đầy sống động và chân thực.

Điểm nhìn phức hợp tập trung nhiều điểm nhìn cùng lúc soi chiếu lẫn nhau tạo nên sự khách quan cho câu chuyện. Sự dịch chuyển điểm nhìn đó làm cho câu chuyện sinh động và hấp dẫn hơn nhưng vẫn đảm bảo điểm nhìn xuyên suốt của nhân vật Thiện Hương. Với điểm nhìn di chuyển linh hoạt, người kể chuyện không chỉ kể lại diễn biến tâm trạng của mình mà còn nhiều lần sáp nhập điểm nhìn vào các nhân vật khác một cách tự nhiên. Đây chính là nỗ lực cách tân kỹ thuật tự sự của Nguyễn Phúc Lộc Thành.

### 3. Tổ chức kết cấu và xây dựng nhân vật

#### 3.1. Tổ chức kết cấu

Đỗ Đức Hiểu và cộng sự đưa quan điểm về kết cấu là “*Thuật ngữ chỉ sự sắp xếp, phân bố các thành phần hình thức nghệ thuật - tức là sự cấu tạo tác phẩm, tùy theo nội dung và thể tài*” (Đỗ Đức Hiểu và cộng sự, 2004: 715). Trong *Cõi nhân gian*, người kể chuyện vừa là người tham dự vào câu chuyện vừa đóng vai trò kết nối các tuyến

nhân vật với nhau. Vai trò của người kể chuyện là xuyên chuỗi các câu chuyện theo một trình tự hợp lý và thể hiện tư tưởng của câu chuyện đó. Kết cấu tiểu thuyết là một vấn đề phức tạp vì nó vừa cho thấy mối liên kết bên ngoài (trên bề mặt văn bản) và mối liên kết bên trong (mạch ngầm của tác phẩm).

#### 3.1.1. Kết cấu tuyến tính theo thời gian

Trước hết, *Cõi nhân gian* sử dụng kiểu kết cấu tuyến tính theo thời gian. Trong khi nhiều nhà văn khác cố gắng lồng ghép những kiểu kết cấu hiện đại như kết cấu đồng hiện, kết cấu phân mảnh, ... Nguyễn Phúc Lộc Thành lại chọn cho tác phẩm của mình một kết cấu rất truyền thống: các sự kiện cứ tiếp nối diễn ra như một điều tất yếu sẽ đến, đương nhiên sẽ đến. Lựa chọn này dù truyền thống nhưng lại hợp lý vì cả thiên tiểu thuyết tập trung khai thác ở lời nói và hành động của các nhân vật. Mặt khác, nội dung của tác phẩm nói về một giai đoạn đầy biến động phức tạp của nền kinh tế nước ta đầu những năm 2000. Ngay từ tập một của tiểu thuyết được ra mắt năm 1994, nhà văn đã chọn một kết thúc mở của tác phẩm của mình. Năm 2022, khi nhà văn viết tiếp câu chuyện của tập một và kết thúc ở tập tám vẫn là một cái kết để ngỏ. Vì vậy, kết cấu này phù hợp với nội dung và dụng ý của tác giả.

Do sử dụng kết cấu tuyến tính để kể về một khoảng thời gian khá dài từ những năm đầu đổi mới đến năm 2009 nên việc xuất hiện độ chênh giữa thời gian cốt truyện và thời gian văn bản là tất yếu. Người kể chuyện đã khéo léo lấp đầy độ chênh đó bằng cách lược thuật thời gian rất linh hoạt dựa theo sự kiện xảy ra, có khi là vài giờ, vài ngày, vài tháng, có khi là vài năm

“Đúng ba tiếng sau, nàng chết” [3], “Chừng nửa năm sống gần ông Tám, tôi thấy ông che đậy một ý đồ gì không minh bạch” [4], “Thế mà đã hai năm trôi đi kể từ khi con Hương về ở với tôi” [5] ... Việc lược thuật sẽ giúp các cốt truyện xác thực và logic hơn và Nguyễn Phúc Lộc Thành đã làm tốt công việc này. Mặc dù chọn kết cấu tuyến tính truyền thống nhưng cả thiên tiểu thuyết lại vô cùng hấp dẫn vì nhà văn đã dụng công trong việc xây dựng tình tiết giàu kịch tính. Ở những đoạn cao trào, thời gian sẽ bị dồn nén, gấp gấp hơn rất nhiều. Trong đoạn cô Hoan lấy súng đi bắt tên Bính trả thù cho ông Tám, hàng loạt trạng ngữ thời gian xuất hiện để lột tả sự nguy hiểm, căng thẳng “Sáng, tôi cùng mọi người từ Hội quán đến xưởng...Khoảng chín giờ, cô Ngọc đột nhiên báo...Mười phút sau, tôi vào thẳng công an quận...Mười một giờ rưỡi...” [6]. Mặt khác, vẫn có những dòng hồi tưởng về quá khứ của người kể chuyện để làm mạch truyện sinh động hơn. “Nhìn nó trưởng thành hàng ngày, tôi thầm mừng cho con Hương. Thương nó vô cùng. Cả tuổi thơ là bờ bụi. Mười tuổi, ăn đói nhìn khát. Mười tuổi, đã phải đi tìm khách dẫn về để mua dâm mẹ mình. Mười tuổi, nó phải chịu cơn đau nhất trong một đời người: mẹ lên cơn sốt thuốc và chết,...” [18]. Cũng có lúc người kể chuyện hồi tưởng về quá khứ của chính mình “Những ngày khốn đốn ấy, tôi mới về nước với chiếc thẻ đảng viên và mảnh bằng phó tiến sĩ, hành trang vào đời không có gì ngoài chiếc xích-lô tôi mua được sau khi bán đi chiếc xe đua Liên Xô tôi gửi về cho thằng Hưng, em ruột tôi, cùng vài chiếc áo bay tôi gửi về cho mẹ, bà quyết không bán, dù chết dần mòn trong nghèo đói” [19].

Khác với nhiều tác phẩm đưa cái kết lên trước để người đọc phải đi tìm hiểu nguyên nhân, *Cõi nhân gian* chọn cách kể gay cấn để người đọc hồi hộp theo từng diễn tiến của câu chuyện, chờ cái kết cho sự kiện đó. Các nhân vật sau xuất hiện góp phần làm sáng tỏ câu chuyện và giải quyết mâu thuẫn trước đó. Sau mỗi sự kiện kết thúc là một triết lý nhân sinh được truyền tải mà không cần luận giải. Về phần liên kết bên ngoài, tác phẩm được chia thành các tám tập với tất cả 159 phần nhỏ được đặt tên Vào đời 1,2,3,...159. Nhìn vào cách chia của tác phẩm, người đọc liên tưởng đến cách chia của những tiểu thuyết chương hồi của Trung Quốc đã quá nổi tiếng như *Tam Quốc diễn nghĩa*, *Thủy Hử*, *Hồng Lâu Mộng*, ... Điểm chung của cách chia này là dễ đọc, dễ theo dõi diễn tiến của câu chuyện nhưng cũng dễ khiến người đọc nhầm chán. Chính vì thế, bên cạnh kết cấu tuyến tính là kết cấu chi phối của toàn thiên truyện, tác giả đã lồng ghép vào bên trong các kết cấu khác.

### 3.1.2. Kết cấu truyện trong truyện

Mở đầu tiểu thuyết, chúng ta cứ nghĩ rằng toàn bộ thiên truyện sẽ tập trung vào người kể chuyện là Thiện Hương nhưng càng đi sâu vào tác phẩm, người đọc sẽ nhận ra rằng thật ra cuộc đời Thiện Hương là một câu chuyện bao trùm rất nhiều câu chuyện lớn nhỏ bên trong nó. Kết cấu truyện trong truyện vừa mở ra theo nhân vật vừa mở ra theo sự kiện.

Người kể chuyện kể về cuộc đời của Thiện Hương nhưng đồng thời cũng lồng ghép câu chuyện về cuộc đời của các nhân vật khác. Từ sự kiện Thiện Hương gặp gỡ ông Tám đã mở mạch truyện liên quan đến ông Tám và các thành viên trong gia đình ông. Mỗi một thành viên trong gia đình ông



Tám lại có những câu chuyện riêng. Sau khi ông Tám mất, mạch truyện xoay quanh bà Tám và các mối quan hệ phức tạp xung quanh bà. Từ mạch truyện của bà Tám lại mở ra câu chuyện về anh Yên - người chồng trên giấy tờ hiện đang làm “quan to” và đưa con trai chung của hai người bị thất lạc từ nhỏ ở Trung Quốc và cuộc gặp mặt giữa ba người là nguyên nhân khiến anh Yên ra tay đốt nhà, giết người để chôn vùi bí mật đó vào tro bụi. Từ mạch truyện của anh Yên, chúng ta lại biết về câu chuyện về mối tình vụng trộm nhiều năm của Yên với cô Thảo - vợ của người bạn thân anh, biết được bí mật của anh với bà Tám, biết những mảnh khóc, thủ đoạn của giới làm chính trị, ... Mỗi nhân vật đều có một câu chuyện riêng của họ được lồng ghép khéo léo vào mạch truyện chính. Càng đọc tiểu thuyết, chúng ta lại càng phát hiện ra nhiều “bí mật” được tác giả ẩn giấu phía sau mà người đọc không thể đoán trước được, chính điều đó làm nên sức hấp dẫn của bộ tiểu thuyết này.

Tuy nhiên, câu chuyện về cuộc đời và sự nghiệp của Thiện Hương vẫn là mạch chính xuyên suốt tác phẩm. Từ chuyện là một chàng du học sinh về nước nhưng thất nghiệp đến quản lý khách sạn Thế giới, sau này là khách sạn Ruby rồi đến hệ thống Taxi tải Thiên Lương và hàng loạt các dự án khác, ... Qua câu chuyện về sự nghiệp kinh doanh của Thiện Hương, chúng ta lại được biết về cuộc đời của anh Yên, chị Thảo, bà Tám, chị San, tên Bính, chị Hiền, ... Bên cạnh đó, qua sự nghiệp “làm quan” của Thiện Hương, người đọc lại biết được câu chuyện về cuộc đời của những quan chức như anh Quang, cô Tú, cô Loan, ... Cứ như vậy, người kể chuyện như gốc rễ để từ đó những nhánh cây về cuộc đời các nhân vật

cứ vậy mà phát triển. Người đọc không chỉ hồi hộp theo dõi câu chuyện của Thiện Hương mà còn hồi hộp cả câu chuyện về cuộc đời của các nhân vật khác được lồng ghép vào trong.

### 3.2. Xây dựng nhân vật

Nếu các nhân vật trong tiểu thuyết trước 1975 thường được chia thành hai loại có đặc điểm đối lập: tốt hoặc xấu và phát triển đồng nhất xuyên suốt tác phẩm thì thể giới nhân vật trong tiểu thuyết sau 1975 phát triển đa diện, không theo nguyên tắc nào. Các nhân vật trong tiểu thuyết *Cõi nhân gian* cũng vậy, điều đó thể hiện ở ngay thái độ của người kể chuyện, chính người kể chuyện cũng không dám nhận xét về các nhân vật là xấu hay tốt, đáng trọng hay đáng khinh, ... Ông Tám - Vũ Phan Long, người cầm đầu nhóm cướp, từng giết người và buôn thuốc phiện xuyên quốc gia nhưng lại mang ánh hào quang của người độ thế ở cuối đời. Hay như chị San, thằng Bính - những con người từng làm rất nhiều điều sai trái nhưng lại đáng thương khi họ chỉ là tay sai, chịu sự điều khiển của tên Sinh, cố tìm cách thoát ra nhiều lần nhưng đều bất thành, ... Ngay cả chính người kể chuyện cũng ẩn chứa nhiều mâu thuẫn. Cách xây dựng nhân vật có thể xem là một trong những nét đặc sắc của tiểu thuyết *Cõi nhân gian*.

#### 3.2.1. Khắc họa nhân vật qua phương thức ký hiệu hóa

Xét về số lượng, hệ thống các nhân vật trong *Cõi nhân vật* xuất hiện đều mang dụng ý nghệ thuật của nhà văn, ít có trường hợp những vật chỉ xuất hiện một cách ngẫu nhiên. Dù là một tiểu thuyết có dung lượng lớn, nhưng các nhân vật trong *Cõi nhân gian* đều xuất hiện có lớp lang và người kể chuyện là đầu mối kết nối mối quan hệ giữa

các nhân vật. Người kể chuyện ở đây không giới thiệu chi tiết nhân vật ngay từ đầu mà kể những nét cơ bản, ấn tượng nhất về nhân vật đó, còn hoàn cảnh, xuất thân hay tính cách sẽ dần lộ diện trong quá trình câu chuyện diễn ra. Người kể chuyện sẽ khắc họa các nhân vật bằng những ký hiệu như ngoại hình, công việc, mùi hương, đồ vật thường mang theo trên người, ... Mỗi một nhân vật sẽ được đặt một ký hiệu riêng để trong rất nhiều nhân vật xuất hiện, người đọc vẫn dễ dàng nhớ ra họ. Điển hình như thằng Hạnh gắn liền với hình ảnh chiếc mũ Mỹ, chị Thảo lại được nhắc đến với làn da phù dung và mùi hương cỏ nhục, chị Vân luôn được nhắc bằng công việc bán thịt heo, ... Kể cả hai người vợ của Thiện Hương cũng đều được gắn ký hiệu, người vợ trước là Minh luôn được gọi là *nàng*, trong khi người vợ sau được nhắc đến là *em*, tuy nhiên không lẫn lộn. Chính nhờ việc ký hiệu hóa này mà mỗi nhân vật, dù xuất hiện nhiều hay ít trong tác phẩm đều để lại ấn tượng, dễ nhớ và khó nhầm lẫn giữa các nhân vật với nhau. Cách gọi tên nhân vật đơn giản nhưng hiệu quả với công thức: Đại từ + Tên, như con Hương, chị Vân, cô Bảo, ông Tám, bà Tám, anh Yên, thằng Bính, ông Công, bà Hoài, ... Bên cạnh đó, người kể chuyện đặc biệt chú ý đến tuổi tác khi giới thiệu một nhân vật: Hưng 22 tuổi, chị Vân 35 tuổi, con Hương khoảng 9 tuổi, cô Bảo 16 tuổi, chị San 33 tuổi, bà Tám trạc 50, cô Tú 33 tuổi, ...

Cách giới thiệu nhân vật khá quát, không đi vào chi tiết mà chỉ qua các đặc điểm ký hiệu khiến câu chuyện gọn gàng, dễ theo dõi và dễ nhớ hơn khi một nhân vật cũ xuất hiện lại. Đồng thời, việc đề cập đến tuổi tác cũng giúp người đọc phân nào hình

dung về nhân vật đó cũng như tăng độ tin cậy cho câu chuyện. Đây là đặc trưng của tiểu thuyết *Cõi nhân gian* nói riêng và tiểu thuyết đương đại Việt Nam nói chung.

### 3.2.2. *Khắc họa nhân vật qua hành động*

Trong tiểu thuyết *Cõi nhân gian*, người kể chuyện khi kể về các nhân vật chủ yếu tập trung vào hành động nhiều hơn là nội tâm. Tâm trạng các nhân vật chỉ được kể lại qua lời người kể chuyện một cách hời hợt, không đi sâu vào diễn giải. Các hành động thường được kể nối tiếp nhau thành chuỗi các hành động của nhân vật. Các lời thoại của nhân vật được kể nối tiếp nhau theo lượt để người đọc tự chiêm nghiệm ý nghĩa ẩn trong những hành động, lời nói ấy. Người kể chuyện trao quyền phán xét lại cho độc giả. Ông Tám trong thiên truyện là kiểu nhân vật bộc lộ tính cách qua hành động. Qua hành vi che giấu thân phận và các lần ra tay xử lý những tên cộm cán để giải vây cho Thiện Hương đã cho thấy sự dày dặn kinh nghiệm và cả sự máu lạnh vô tình của một ông trùm thế giới ngầm dù đang muốn hoàn lương. Ngược lại, ông Tám lại đối xử tốt với những nhân vật mang trong mình bản chất thiện lương như Thiện Hương, cô Bảo, anh Hào, ... Nhất là với Thiện Hương, một người xa lạ vô tình gặp ngoài bến xe nhưng vì cảm mến sự lương thiện mà ông Tám đã xem anh như người thân, trợ thủ đắc lực, “phần nửa đời” của ông. Qua các hành động không nhất quán đó, nhà văn xây dựng các nhân vật ở thể lưỡng diện về tính cách, tùy thời điểm và đối tượng mà nhân vật có cách ứng xử khác nhau. Nhà văn không cố gắng bôi đen hay tô hồng tính cách của các nhân vật mà để các hành động diễn ra tự nhiên và hợp lý, phù hợp với tâm lý của con người.

Qua hành động của các nhân vật, nhà văn muốn thể hiện triết lý nhân sinh về con người, đó là gieo nhân nào, gặt quả ấy. Nhà văn đã khéo léo trong việc sắp xếp các hành động theo quy luật logic của đời sống, hành động trước kéo theo hành động sau để góp phần làm nổi bật tính cách nhân vật. Thiện Hương vì mãi tưởng tượng đến cảnh ân ái với cô Thảo mà gây ra tai nạn giao thông. Cũng chính anh để xảy ra những mối quan hệ bất chính với các nhân vật nữ để rồi bị người khác nhiều lần tố tụng. Cái kết cho những hành động coi thường pháp luật và đạo đức của anh Yên là hành động tự sát để không phải chứng kiến những gì mình đang có sụp đổ. Và còn những nhân vật khác trong *Cõi nhân gian* cũng phải gánh chịu hậu quả từ những việc làm sai trái của mình.

Với Thiện Hương, dù có rất nhiều hành động của nhân vật này để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng người đọc là những việc làm đầy tình người của anh “*Trong tiểu thuyết, nhân vật hành động rất nhiều nhưng chúng ta chỉ chọn những hành động nào tiêu biểu, có dụng ý nghệ thuật.*” (Phạm Ngọc Hiền, 2016: 223). Thiện Hương đã bán chiếc xích-lô để làm đám tang cho Lan, đổi xe máy làm tin để mượn xích-lô chở cô Nghĩa đến bệnh viện, xin chạy tội của ông mặt Phật khi ông ta lấy chiếc xe máy để chở vợ về quê làm đám tang mà không mang trả cho anh sau đó, ... Dù anh ta có bị cuộc đời “vấy bẩn” dẫn đến có những hành động sai lầm nhưng cuối cùng, Thiện Hương vẫn để lại trong lòng người đọc niềm tin vào tình người và sự thiện lương sẽ làm thay đổi xã hội. Qua việc miêu tả hành động của nhân vật, chúng ta có thể thấy được sự nhất quán và cá tính riêng của từng nhân vật: hành động đi đôi với cách nghĩ và nhân cách của con người.

### 3.2.3. Khắc họa nhân vật qua sinh hoạt tính

Bên cạnh khắc họa nhân vật qua ngoại hình, hành động hay tâm trạng, tiểu thuyết *Cõi nhân gian* còn khắc họa các nhân vật qua những khát vọng bản năng - tính dục của con người. Khát vọng này không chỉ ở một, hai nhân vật mà ở rất nhiều nhân vật, cả tuyến nhân vật nam lẫn tuyến nhân vật nữ. Xoay quanh nhân vật Hương là hệ thống các nhân vật nữ đều có một đặc điểm chung: yêu mến, ngưỡng mộ và tự nguyện gần gũi thể xác với Hương. Đó là chị Vân, chị Trung Anh, cô Bảo, chị Thảo, cô Hoan, ... Trái với quan niệm truyền thống cho rằng người nam là người chủ động trong các hành vi tính dục, những nhân vật nữ trong *Cõi nhân gian* lại là người chủ động với những hành động, cử chỉ mãnh liệt. Qua việc khắc họa các nhân vật gắn với những khát vọng bản năng đó, nhà văn đã miêu tả nhân vật rất thật, rất con người, đào sâu những nơi mà nhiều người e ngại khi đề cập đến. Nhưng qua hệ thống các nhân vật nữ, chúng ta nhận ra được khao khát hạnh phúc và tình yêu thương ở những người phụ nữ như chị Thảo, cô Bảo, cô Tú, cô Thanh, ... Đó chính là giá trị nhân văn của tác phẩm này “*Bản năng tính dục còn được xem như một đối tượng thẩm mỹ đặc thù, gắn liền quan niệm nhân bản và cái nhìn có chiều sâu triết học về con người*” (Nguyễn Thúy Hằng, 2020: 152).

Đề cập đến tính dục như một nhu cầu tự nhiên, tất yếu về mặt sinh học của con người là một nét đặc sắc trong *Cõi nhân gian*. Nhà văn kể về tình yêu và tình dục một cách khéo léo, không dung tục. Qua thái độ và hành vi tính dục của các nhân vật, chúng ta có thể đánh giá tính cách, trình độ

văn hóa, nhận thức của nhân vật đó. Có những hành vi tính dục là một phương tiện phản ánh sự buông thả, suy đồi đạo đức của con người. Trường hợp của nhân vật Quang có đời sống tính dục hỗn loạn, khi thì quan hệ là với cấp dưới, khi là với sinh viên, thậm chí là với những sư cô giả danh, ... và cái kết cho những hành vi suy đồi này là căn bệnh nan y, là sự day dứt muộn màng. Thiện Hương và cuộc tình vụng trộm với chị Thảo không đem lại kết quả tốt đẹp cho cả hai. Chị Thảo bị chính con gái mình hành hạ, bị tình nhân nhiều năm dùng thủ đoạn để hại chết, bị người mình yêu nhất quay lưng. Còn Thiện Hương, dù đã kịp quay đầu nhưng vẫn để lại sự hoang hốt, lo lắng không yên và một tương lai không biết sẽ còn tiếp diễn như thế nào. Tác giả đã có ý cảnh báo chúng ta về một tình trạng sống buông thả, sống chỉ bằng dục vọng bản năng của một bộ phận người trong xã hội hôm nay.

### 3.2.4. *Khắc họa nhân vật qua những giấc mơ*

Trong *Cõi nhân gian*, giấc mơ xuất hiện với tần suất khá nhiều, không chỉ tập trung ở người kể chuyện là Thiện Hương mà còn ở các nhân vật khác như cô Hoan, bà Tám, ... Đây là thủ pháp để nhân vật tự bộc lộ bản thể rất quen thuộc trong văn xuôi đương đại.

Trước hết, giấc mơ dự báo tương lai và để lại những dấu hiệu gợi mở tác phẩm. Những người xuất hiện trong giấc mơ của người kể đều là những người có tác động mạnh đến cuộc sống của Thiện Hương. Có lẽ cuộc sống bộn bề lo toan, những trăn trở về thân phận con người luôn ám ảnh người kể, khiến cả trong tiềm thức anh ta cũng phải loay hoay đi tìm câu trả lời trong sự mơ

hồ. Mở đầu chuỗi giấc mơ của người kể chuyện là về thằng Bính “*Vài tiếng sau tôi gặp lại thằng Bính trong giấc mơ. Mặt nó chia thành ba phần bằng nhau. Phần đầu khuôn mặt tươi tắn, trắng trẻo như hồi sinh viên. Phần hai bị nhuộm chàm, đen kịt. Phần ba là khuôn mặt của súc vật: mồm chuột, tai chó, mắt mèo*” [7]. Đây là lần đầu tiên Thiện Hương gặp người bạn thời đại học nhưng qua giấc mơ kỳ lạ, chúng ta có thể dự đoán phần nào về nhân cách của tên Bính sẽ thể hiện rõ ở phần sau của câu chuyện. Hay ác mộng của anh Yên về sự xuất hiện của đứa con trai thất lạc sẽ phá hủy đi tất cả “*Tôi mơ thấy nó không về một mình, mà mang theo cả vợ con nó. Đêm qua, trong cơn mê, lúc buổi sáng đầu giờ, tôi đến Liên thành phố làm việc. Đến nơi, tôi không thể nào vào cửa cơ quan được...Tôi sờ thử, rồi thấy mùi tanh nồng, mới biết đó chính là máu...*” [20]. Qua giấc mơ của anh Yên, người kể chuyện đã cho rằng nó như là một “*điềm báo về một cuộc một mất một còn giữa hai cha con*” [21] và kết quả đã xảy ra như những gì anh ta nghĩ. Trước sự xuất hiện bất ngờ của đứa con trai thất lạc và sự uy hiếp từ bà Tám, anh Yên đã sẵn sàng chi một số tiền lớn để thuê người phóng hỏa nhằm thủ tiêu tất cả, bảo vệ địa vị và quyền lực hiện có của anh ta. Kết thúc thiên truyện là giấc mơ đầy tính chiêm nghiệm của người kể chuyện về cuộc đời “*Đêm ấy, tôi mơ rất nhiều. Những cơn mơ hỗn loạn không đầu không cuối...Tôi chợt nhận ra rằng, cõi nhân gian này quả thật là những giấc mơ dang dở, không đầu, không cuối...*” [22].

Ngoài ra, giấc mơ còn là biểu hiện của dục vọng, của cái tôi bản ngã ẩn sâu bên trong tiềm thức của nhân vật. Giấc mơ lúc

bấy giờ thể hiện những ham muốn dồn nén nhưng bị đạo đức ngăn trở của nhân vật “tôi” “*Đêm đó, tôi chìm vào ngàn cơn mê muội. Thật kinh hoàng. Tôi thấy mình lái C200 của cô Hoan lên tận Tràng An đón cô Thảo. Cô Hoan và cô Thảo cùng tôi về Hà Nội. Từ đêm ấy, tôi ngủ với cả hai người*” [10].

#### 4. Kết luận

Bài viết cho thấy rằng, về kỹ thuật tự sự, Nguyễn Phúc Lộc Thành đã có sự kế thừa và cách tân cách kể chuyện của tiểu thuyết truyền thống.

Nhà văn lựa chọn người kể chuyện ngôi thứ nhất xuyên suốt tác phẩm là một quyết định táo bạo vì dễ gây nhàm chán cho người đọc, nhất là với một tiểu thuyết có dung lượng lớn như *Cõi nhân gian*. Nhưng thực tế, chính ngôi kể thứ nhất kết hợp sự tương tác điểm nhìn đã làm nên sức hấp dẫn của bộ tiểu thuyết này. Người kể chuyện *Cõi nhân gian* đặc sắc ở sự hòa phối điểm nhìn bên trong và bên ngoài một cách tự nhiên và tinh tế, người kể chuyện vừa “toàn tri” vừa có những chỗ không “toàn tri”, chính điều đó đã gợi sự hấp dẫn của tác phẩm. Cách lựa chọn ngôi kể, điểm nhìn có phần đơn giản nhưng lại đạt được hiệu quả nghệ thuật cao, đủ để lại dấu ấn trong lòng người đọc theo năm tháng, đặc biệt là với nhân vật Thiện Hương. Đi ngược với xu thế tiểu thuyết ngắn, nhà văn đã nỗ lực rất lớn và đã thành công khi đủ sức níu giữ sự hứng thú qua từng chương “vào đời”.

Kết cấu tự sự tuyến tính theo thời gian cũng được tác giả vận dụng khéo léo để đạt được hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, kết cấu truyện trong truyện đã góp phần mở rộng thế giới nhân vật và bức tranh xã hội trong tác phẩm. Tác phẩm vừa là những câu

chuyện nhỏ đan xen, chông chéo lên nhau vừa có khả năng tái hiện thực trạng xã hội rộng lớn, để làm tốt được điều đó là một việc không dễ dàng, đòi hỏi sự dụng công sắp đặt của nhà văn. Cách xây dựng nhân vật là một điểm sáng của tác phẩm, ghi nhận dấu ấn riêng của tác giả. Trong đó, việc khắc họa nhân vật qua sinh hoạt tính dục có thể xem là điểm ấn tượng nhất của tác phẩm vì vừa miêu tả chân thực, sinh động nhưng không rơi vào sự dung tục hay những câu chuyện khiêu dâm xoàng xĩnh. Những lối viết truyền thống đã được tác giả thổi một làn gió mới với cách kể vừa quen vừa lạ góp phần khẳng định vị trí của tác phẩm trên văn đàn.

#### Chú thích

- [1] Nguyễn Phúc Lộc Thành (2022), *Cõi nhân gian*, quyển 1, NXB Hội nhà văn, 55.
- [2] Sđd, 9.
- [3] Sđd, 23.
- [4] Sđd, 23.
- [5] Sđd, 28.
- [6] Sđd, 225-226.
- [7] Sđd, 13.
- [8] Nguyễn Phúc Lộc Thành (2022), *Cõi nhân gian*, quyển 2, NXB Hội nhà văn, 47.
- [9] Sđd, 176.
- [10] Sđd, 78.
- [11] Nguyễn Phúc Lộc Thành (2022), *Cõi nhân gian*, quyển 3, NXB Hội nhà văn, 68.
- [12] Sđd, 68.
- [13] Sđd, 68.
- [14] Nguyễn Phúc Lộc Thành (2022), *Cõi nhân gian*, quyển 4, NXB Hội nhà văn, 393.
- [15] Sđd, 325.
- [16] Sđd, 326.
- [17] Sđd, 326.
- [18] Sđd, 391.
- [19] Sđd, 392.

[20] Sđd, 391.

[21] Sđd, 392.

[22] Sđd, 428-429.

### **Đạo đức công bố**

Tác giả đảm bảo các chuẩn mực chung về đạo đức nghiên cứu và công bố khoa học.

### **Tài liệu tham khảo**

Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, và Trần Hữu Tá (2004). *Từ điển văn học Bộ mới*. Hà Nội, Nxb Thế giới.

Nguyễn Mạnh Quỳnh (2006). Một số luận điểm cơ bản trong diễn ngôn tự sự của G. Genette. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 5(2006): 66-74.

Nguyễn Thúy Hằng (2020). *Con người cá nhân trong văn xuôi sau năm 1975*. Hà Nội, Nxb Hội nhà văn.

Nguyễn Phúc Lộc Thành (2022). *Cõi nhân gian*. Hà Nội, Nxb Hội nhà văn.

Phạm Ngọc Hiền (2016). *Thi pháp học*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn học.

Phan Đình Minh (2022). *Cõi nhân gian và tiểu thuyết gia*. Nguồn: <https://vanvn.vn/coi-nhan-gian-va-tieu-thuyet-gia-tieu-luan-cua-phan-dinh-minh/>, truy cập ngày 23/6/2023.

Phùng Gia Thế (2023). Nhìn lại văn xuôi Việt 2022. *Tạp chí Văn nghệ Quân đội*, 1004+1005: 181-185.

Phương Lựu (2008). *Vấn đề phân loại góc nhìn trần thuật*. In trong *Tự sự học - một số vấn đề lí luận và lịch sử, phần 2*, Trần Đình Sử chủ biên. Hà Nội, Nxb Đại học Sư phạm.

Trần Đình Sử (chủ biên), Phan Huy Dũng, La Khắc Hòa, Phùng Ngọc Kiếm, và Lê Lưu Oanh (2015). *Giáo trình lí luận văn học, tác phẩm và thể loại văn học*. Đại học Sư phạm.

Trần Đình Sử (2007). *Tự sự học - một bộ môn nghiên cứu liên ngành giàu tiềm năng*. In trong *Tự sự học phần 1*, Trần Đình Sử chủ biên. Hà Nội, Nxb Đại học Sư phạm.